

**BÁO CÁO**

**Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện  
lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

-----

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN  
LẦN THỨ XII, NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

**I. BỐI CẢNH CHUNG**

Qua nửa nhiệm kỳ (từ năm 2020 - 2023), thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp. Tình hình trong nước, tỉnh Lâm Đồng và trên địa bàn huyện bên cạnh những thuận lợi cơ bản, còn không ít khó khăn, thách thức, nhất là đại dịch Covid-19 bùng phát đã ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh, tốc độ tăng trưởng và đời sống nhân dân. Bên cạnh đó, giá cả một số mặt hàng thiết yếu tăng cao như thực phẩm, giá xăng, dầu, thức ăn gia súc, vật liệu xây dựng,... ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực; tình hình biến đổi khí hậu, dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp. Trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân các dân tộc trong huyện đã nỗ lực, quyết tâm cao, chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII và các Chương trình hành động của Huyện ủy đạt nhiều kết quả quan trọng.

**II. NHỮNG KẾT QUẢ NỬA NHIỆM KỲ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI**

**1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu lớn trong Nghị quyết Đại hội:**  
Cơ bản các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đều đạt và vượt so với Nghị quyết Đại hội XII đề ra (*Chi tiết Phụ lục 01 kèm theo*).

**2. Kết quả thực hiện 5 chương trình trọng tâm:**

(1) *chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh:* Đã tập trung lãnh đạo thực hiện tái cơ cấu, chuyển dịch kinh tế, trọng tâm là tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh; sản xuất nông nghiệp phát triển theo hướng toàn diện, bền vững; tăng dần diện tích sản xuất nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, phát triển sản xuất thông qua các chuỗi liên kết theo tiêu chuẩn Gap để đáp ứng yêu cầu của thị trường. Có 6/8 xã

đạt chuẩn NTM nâng cao. Có 03 xã được công nhận xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Có 95% diện tích đất sản xuất nông nghiệp (đối với rau, hoa) được ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh. Giá trị sản xuất bình quân 01 ha đất sản xuất nông nghiệp đạt 250 triệu/ha/năm. Có 03 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được công nhận. Có 10 doanh nghiệp tiêu biểu ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh trong trồng trọt và chăn nuôi.

*(2) chương trình phát triển kinh tế tư nhân, phát triển doanh nghiệp, củng cố HTX:* Được đẩy mạnh và chuyển dịch theo hướng nâng cao về chất lượng; nhiều doanh nghiệp đã mạnh dạn đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ; các giải pháp về đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, các chính sách về tín dụng, kích cầu tiêu dùng đã kịp thời hỗ trợ, giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp; thương mại dịch vụ tăng trưởng khá, nhất là hệ thống bán lẻ, kinh doanh, phân phối; các Hợp tác xã được quan tâm củng cố, kiện toàn chú trọng nâng cao năng lực quản trị, tổ chức hoạt động.

*(3) Chương trình đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao:* Công tác CCHC và chuyển đổi số trong giai đoạn 2020 – 2023 được đẩy mạnh và thực hiện quyết liệt; Huyện ủy, UBND huyện đã lãnh đạo thực hiện các kế hoạch về chuyển đổi số gắn với CCHC nhằm lãnh đạo, điều hành, quản lý xã hội bằng công nghệ số dựa trên cơ sở thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Thứ bậc trong cải cách hành chính, sự hài lòng của người dân đối với giải quyết TTHC ngày càng nâng cao; các nhiệm vụ về chuyển đổi số xây dựng chính quyền điện tử đã được triển khai khản trương, đồng bộ theo Đề án 06, đề án đổi mới cơ chế một cửa một cửa liên thông, ứng dụng hệ thống xử lý văn bản điện tử, ứng dụng kết nối người dân với chính quyền - Đơn Dương trực tuyến, xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu lớn về dân cư, hộ tịch, dữ liệu BHXH, y tế, giáo dục,; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, quy hoạch để tích hợp, kết nối trung tâm điều hành thông minh huyện Đơn Dương.

*(4) Chương trình phát triển du lịch, dịch vụ và văn hóa, thể thao:* Đã được lãnh đạo và triển khai đồng bộ, trọng tâm là gìn giữ phát huy bản sắc văn hoá đồng bào các dân tộc thiểu số, xây dựng phát triển con người vùng đất Đơn Dương gắn với phát triển du lịch; bước đầu đã hình thành các điểm, tuyến du lịch canh nông, du lịch trải nghiệm, văn hóa bản địa... làm tiền đề tạo sự kết nối, khơi thông phát triển tiềm năng du lịch của huyện.

*(5) Chương trình phát triển kết cấu – hạ tầng đồng bộ phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ xây dựng nông thôn mới:* Hệ thống cơ sở hạ tầng huyện có bước phát triển toàn diện, đặc biệt là hạ tầng giao thông đối nội, đối ngoại, thủy lợi, xây dựng các cơ sở y tế, trường học đạt chuẩn, hạ tầng văn hóa, thể dục thể thao được đầu tư nâng cấp hoàn thiện. Hạ tầng thương mại, dịch vụ, điện, viễn thông phát

triển khá nhanh, phục vụ tốt nhu cầu của người dân. Công tác đầu tư công được chỉ đạo quyết liệt theo kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

### **3. Kết quả thực hiện các công trình trọng điểm:**

Huyện đã thành lập ban chỉ đạo để lãnh đạo thực hiện 06 công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội, cụ thể:

(1) *Trung tâm xử lý rau, quả sau thu hoạch gắn với chợ đầu mối nông sản hàng hóa*: Đã được UBND tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư tại Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 05/5/2020, hiện nay còn khó khăn trong giải phóng mặt bằng nên chưa thu hút được doanh nghiệp tham gia đầu tư (*dự kiến xây dựng tại Cụm Công nghiệp Ka Đô sau khi bồi thường, giải phóng mặt bằng*).

(2) *Nhà máy nước sạch*: Đến nay dự án tạm dừng do chưa thống nhất về mặt bằng thực hiện dự án hồ Ka Zam (*tiếp tục triển khai thực hiện sau khi hoàn thành lấy đất tại vị trí bãi vật liệu số 01 thuộc dự án xây dựng hồ chứa nước Ka Zam – nhà đầu tư đã thống nhất*).

(3) *Đường vành đai Quốc lộ 27, đoạn đi qua thị trấn Thanh Mỹ - đường tránh Thanh Mỹ*: Hiện nay đang thực hiện điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án và tiếp tục thực hiện công tác GPMB, dự kiến khởi công tháng 6/2023.

(4) *Hồ chứa nước Ka zam*: Đang hoàn thành các thủ tục, công tác giải phóng mặt bằng, dự kiến khởi công tháng 6/2023.

(5) *Công trình đường ĐT 729*: Dự án do Sở Giao thông và Vận tải làm chủ đầu tư thuộc huyện Đơn Dương - Đức Trọng nối với QL 28, riêng địa bàn huyện Đơn Dương dài 25 km đã thực hiện cải tạo, nâng cấp. Còn lại khoảng 3,0 km đang đề xuất tiếp tục xin đầu tư.

(6) *Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ và chỉnh trang đô thị thị trấn Thanh Mỹ*: Dự án đang hoàn thiện trình phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng thị trấn Thanh Mỹ để làm cơ sở triển khai đầu tư trong giai đoạn 2023 - 2025.

Bên cạnh các công trình trọng điểm trên, trong lãnh đạo triển khai thực hiện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã thảo luận thống nhất bổ sung các công trình lớn khác như: (1) Công viên 2 tháng 4: đã cơ bản hoàn thành và khánh thành sử dụng trong tháng 6/2023, (2) Đường ĐH 11, ĐH 12. (3) Đề án khai thác quỹ đất đầu tư cơ sở hạ tầng tại thị trấn Thanh Mỹ; (4) Đề xuất và được tỉnh thống nhất cho chủ trương xây dựng nhà văn hóa thiếu nhi. Bên cạnh đó, hiện nay Sở GTVT đã khảo sát phương án đường nối đô thị thị trấn Thanh Mỹ và thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng; Cục đường bộ Việt Nam và UBND tỉnh thống nhất phương án triển khai thi công hệ thống mương thoát nước để chống ngập úng Quốc lộ 27 đoạn qua xã Lạc Lâm. Huyện cũng đã có văn bản đề nghị UBND tỉnh, Bộ Giao thông vận tải thống nhất chủ trương mở rộng đường QL 27 qua địa bàn huyện giai đoạn 2023 - 2025.

## 4. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực kinh tế:

### 4.1. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 06/10/2021 của Huyện ủy về “*phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030*”, huyện đã chỉ đạo thực hiện đạt được những kết quả tích cực<sup>1</sup>. Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định và phát triển. Tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản trên thị trường tương đối ổn định, các mặt hàng nông sản đều được tiêu thụ, không có mặt hàng bị tồn đọng; ở một số thời điểm, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, giá một số mặt hàng nông sản tương đối thấp, một số diện tích sản xuất gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm; các loại cây trồng sinh trưởng, phát triển bình thường. Tình hình sâu bệnh hại không lây lan trên diện rộng. Đàn gia súc gia cầm phát triển ổn định<sup>2</sup>, công tác phòng chống dịch bệnh động vật được quan tâm triển khai thực hiện hàng năm; thường xuyên theo dõi, giám sát, đôn đốc thực hiện công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng.

Công tác phòng, chống thiên tai được tập trung thực hiện. Huyện đã chỉ đạo triển khai các giải pháp phòng, chống, ứng cứu, khắc phục hậu quả; rà soát, báo cáo cụ thể tình hình thiệt hại và hỗ trợ cho người dân. Các hồ, đập thủy lợi vận hành an toàn, đảm bảo nguồn nước phục vụ cho sản xuất<sup>3</sup>.

Chương trình xây dựng nông thôn mới được cấp ủy, chính quyền triển khai đồng bộ với các chương trình và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và thực sự trở thành phong trào sâu rộng; ý thức tự giác của người dân, vai trò chủ thể người dân trong xây dựng nông thôn mới được khẳng định; kết cấu hạ tầng nông thôn ngày càng hoàn thiện, diện mạo nông thôn khởi sắc; đời sống vật chất, tinh thần nhân dân nâng lên đáng kể; an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội nông thôn được giữ vững. Qua nửa nhiệm kỳ, Chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh trên địa bàn huyện tiếp tục đạt được nhiều kết quả tích cực, trong đó đạt và vượt 8/8 mục tiêu giai đoạn 1<sup>4</sup>.

<sup>1</sup> Tốc độ tăng trưởng khu vực nông, lâm, thủy sản năm 2023 ước đạt 8.81%, bình quân giai đoạn 2020 – 2023 ước đạt 6,9%; cơ cấu kinh tế khu vực nông, lâm, thủy sản chiếm tỷ trọng 62.7% trong nền kinh tế. Ưu tiên giảm tỷ trọng nông nghiệp từ năm 2021 là 65,3%, năm 2022 là 63,7% và năm 2023 là 62,7%.

<sup>2</sup> Đàn trâu 2.470 con, tăng 2,9%; bò sữa 16.592 con, tăng 10,4%; bò thịt 13.150 con, tăng 1,2%; heo 8.000 con, giảm 20%; gia cầm 183.000 con, tăng 22%.

<sup>3</sup> Năm 2020, UBND huyện bố trí 3.389 tỷ đồng, năm 2021 là 9.264 đồng, đầu năm 2023 là 2.489 tỷ đồng, tổng số chiều dài kênh được kiên cố hóa (tính đến hết năm 2022) lên 107.41/124,48 km, đạt 86,29 %.

<sup>4</sup> (1) Có 6/8 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. (2) Có 03 xã được công nhận xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh. (3) Có 95% diện tích đất sản xuất nông nghiệp (đổi với rau, hoa) được ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh. (4) Giá trị sản xuất bình quân 01 ha đất sản xuất nông nghiệp đạt 250 triệu/ha/năm. (5) Có 03 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được công nhận. (6) Mỗi xã có ít nhất 01 HTX nông nghiệp ứng dụng CNC hoạt động có hiệu quả. (7) Có 10 doanh nghiệp tiêu biểu ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh trong trồng trọt và chăn nuôi. (8) Thu nhập bình quân đầu người vượt kế hoạch đề ra.

#### **4.2. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; thương mại, dịch vụ, du lịch**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy<sup>5</sup>. Khu vực công nghiệp xây dựng: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021 - 2023 tăng 11,3%; cơ cấu kinh tế ngành này có sự chuyển dịch đáng kể (năm 2022 là 16,7%; năm 2023 là 16,8%). Khu vực Dịch vụ: Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021 - 2023 chỉ tăng 8,8% (do ảnh hưởng của dịch Covid 19 làm cho khu vực này năm 2021 chỉ đạt 98,4%). Cơ cấu kinh tế đến năm 2023 cũng có sự chuyển dịch tích cực (năm 2022 chiếm 19,6%; năm 2023 chiếm 20,5%).

Hoạt động thương mại dịch vụ phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch covid 19; triển khai nhiều mô hình, mở nhiều tour, tuyến, điểm du lịch, đã hình thành một số điểm du lịch canh nông trên địa bàn huyện; một số di tích, di chỉ lịch sử văn hóa đang được bảo tồn, tôn tạo hướng tới phục vụ phát triển du lịch sẽ đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội những năm tới. Điểm tham quan Samten Hills đi vào hoạt động đã thu hút một lượng lớn khách tham quan, du lịch; do đó các loại hình dịch vụ, vận tải hành khách tăng đáng kể. Hàng hóa, nhu yếu phẩm trên địa bàn huyện phong phú, giá cả ổn định; điện sáng, nước sạch, thông tin liên lạc, giao thông vận tải đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu của Nhân dân.

Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các dự án sản xuất, chế biến các sản phẩm phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến các mặt hàng nông sản; hỗ trợ tạo điều kiện cho các ngành, nghề sản xuất phụ trợ và chế biến có sử dụng sản phẩm, nguyên liệu tại địa phương, phục vụ phát triển các ngành nghề ở nông thôn và đề án xây dựng nông thôn mới. Các cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp vẫn duy trì được kế hoạch sản xuất, đầu ra sản phẩm luôn ổn định và có chiều hướng phát triển.

#### **4.3. Đầu tư công; xây dựng; quy hoạch; thu hút đầu tư**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy về công tác đầu tư công, xây dựng, quy hoạch và thu hút đầu tư<sup>6</sup>.

- *Đầu tư công*: Ban hành Kế hoạch chỉ đạo các ngành, địa phương rà soát các danh mục công trình xây dựng trên địa bàn huyện, lập kế hoạch xây dựng cơ bản và phân bổ vốn đầu tư theo hướng kế hoạch trung hạn<sup>7</sup>. Tranh thủ huy động nhiều nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, các công trình lớn, quan trọng, thiết yếu, nhất là các khu vực, lĩnh vực có tiềm năng. Xúc tiến đầu tư và huy động

<sup>5</sup> Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 13/9/2021 về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030; Nghị quyết số 08-NQ/HU, ngày 13/9/2021 về phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030

<sup>6</sup> Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 13/9/2021 “về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 10-NQ/HU, ngày 06/10/2021 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng trong công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng và quản lý trật tự đô thị trên địa bàn huyện.

<sup>7</sup> Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 – 2025 của huyện đã được phê duyệt: 410.298 triệu đồng, bố trí cho 68 công trình, dự án. Đến năm 2023, đã triển khai thi công 43 công trình với tổng kế hoạch vốn đã bố trí là 205.180 triệu đồng.

nhiều nguồn vốn để đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đề ra.

- *Quản lý trật tự xây dựng*: Lãnh, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 502/KH-UBND ngày 01/4/2022 về việc lập lại lộ giới, trật tự xây dựng và trật tự đô thị trên địa bàn huyện Đơn Dương. Đến nay, trên các tuyến đường Quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ người dân đã tự tháo dỡ công trình đạt tỷ lệ trên 90%. Đang tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện tháo dỡ các công trình, nhà ở chưa thực hiện xong theo cam kết và các tuyến đường khác theo kế hoạch.

- *Quy hoạch*: Tiếp tục thực hiện lập Đồ án quy hoạch vùng huyện Đơn Dương đến 2040; lập Quy chế quản lý kiến trúc đô thị Fi Nôm – Thanh Mỹ (*ranh giới hành chính xã Đa Ròn và thị trấn Thanh Mỹ*); Quy hoạch chung xây dựng nông thôn của các xã giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn năm 2040; hoàn thành Quy hoạch chung xây dựng thị trấn D’Ran; Quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư trung tâm thị trấn Thanh Mỹ tỉ lệ 1/500 với quy mô 407ha; Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 khu dân cư trung tâm thị trấn D’Ran.

- *Thu hút đầu tư*: Thường xuyên làm việc với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để xúc tiến đầu tư các dự án. Tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện để doanh nghiệp khảo sát đầu tư các dự án trọng tâm trên địa bàn huyện<sup>8</sup>.

#### **4.4. Quản lý, điều hành ngân sách**

Công tác quản lý và điều hành ngân sách nhà nước bám sát các quy định Luật Ngân sách Nhà nước, các chủ trương, nghị quyết, chính sách Trung ương, Chính phủ ban hành và Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, huyện hàng năm. Các địa phương, Phòng Tài chính – kế hoạch, ngành thuế có nhiều nỗ lực, cố gắng quản lý nguồn thu, chống thất thu thuế; điều hành chi theo dự toán và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi tiêu công. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch. Tổng thu ngân sách Nhà nước năm 2020 thực hiện 189 tỷ 727 triệu đồng; năm 2021 thực hiện 219 tỷ 795 triệu đồng; năm 2022 thực hiện 292 tỷ 115 triệu đồng; năm 2023 ước thực hiện 308 tỷ 900 triệu đồng; tăng bình quân hàng năm 18,2%. Chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, cơ bản đáp ứng các yêu cầu về phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

#### **4.5. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể**

Tình hình phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể trên địa bàn đạt được nhiều kết quả tích cực. Số lượng doanh nghiệp ngưng hoạt động và giải thể có xu hướng giảm; số doanh nghiệp thành lập mới, doanh nghiệp hoạt động trở lại, tỷ lệ doanh nghiệp hoạt động sau đăng ký kinh doanh và tỷ lệ doanh nghiệp kinh doanh có lãi tăng lên, từng bước ổn định, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất,

<sup>8</sup> Nhà máy nước sạch, khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp D’Ran; khu đô thị mới thị trấn Thanh Mỹ; nhà máy điện gió Đơn Dương, chợ đầu mối nông sản....

kinh doanh, đảm bảo đời sống, việc làm cho người lao động, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương<sup>9</sup>.

#### **4.6. Quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy<sup>10</sup>. Triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch sử dụng đất các giai đoạn, quy hoạch khoáng sản đã được phê duyệt; chỉ đạo UBND huyện thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm để quản lý tài nguyên đất theo quy hoạch và kế hoạch<sup>11</sup>. Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản được quan tâm; việc thanh tra, kiểm tra được tăng cường, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sai sót và xử lý nhiều vụ việc vi phạm, hạn chế thất thoát tài nguyên khoáng sản, hủy hoại môi trường sinh thái. Công tác bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu được chú trọng. Chỉ đạo thực hiện quy hoạch hệ thống nhà kính, nhà lưới, trồng cây phân tán trong sản xuất nông nghiệp. Chỉ đạo phòng chống thiên tai, bão lũ, kịp thời cảnh báo, khắc phục thiệt hại xảy ra, ổn định đời sống, sản xuất.

Công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng chuyển biến tích cực, hệ thống chính trị các cấp đã có sự quan tâm vào cuộc quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện nghiêm các chỉ thị của Ban bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; chủ trương Chính phủ về đóng cửa rừng tự nhiên. Nhiều chỉ tiêu về trồng rừng, chăm sóc rừng, trồng cây phân tán, khoán bảo vệ rừng đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tỷ lệ che phủ rừng hiện nay đạt 59,5%; tăng 0,34% so với đầu nhiệm kỳ (59,16%).

### **5. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực văn hóa - xã hội**

#### **5.1. Văn hóa; thông tin, truyền thông; khoa học – công nghệ**

Thực hiện đảm bảo phục vụ các nhiệm vụ chính trị của huyện, tạo môi trường văn hóa lành mạnh nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Hoạt động thể dục thể thao có nhiều tiến bộ, thể thao quần chúng phát triển; thể dục thể thao thành tích cao ở một số bộ môn được quan tâm.

Phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được đẩy mạnh. Các thiết chế văn hóa được đầu tư xây dựng theo hướng kiên cố hóa, hiện đại. Làm tốt công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc bản địa; công

<sup>9</sup> Từ đầu nhiệm kỳ, có 161 DN đăng ký thành lập mới với tổng số vốn điều lệ là 1.156 tỷ 588 triệu đồng, giải thể 25 doanh nghiệp, tạm dừng hoạt động 14 doanh nghiệp; có 1.119 hộ kinh doanh đăng ký thành lập mới với tổng số vốn điều lệ là 635 tỷ 584 triệu đồng, 82 hộ kinh doanh chấm dứt hoạt động. Lũy kế số DN còn tư cách pháp nhân trên địa bàn huyện đến nay là 435 doanh nghiệp với tổng số vốn điều lệ là hơn 5.634 tỷ 021 triệu đồng; lũy kế số hộ kinh doanh đang hoạt động trên địa bàn huyện là 4.170 hộ, chấm dứt hoạt động 2.782 hộ kinh doanh; thành lập mới 10 hợp tác xã với tổng số vốn điều lệ là 40 tỷ 180 triệu đồng, giải thể 07 hợp tác xã; tổng số đến nay có 32 hợp tác xã với tổng số vốn điều lệ là 74 tỷ 845,4 triệu đồng, trong đó có 09 hợp tác xã không hoạt động.

<sup>10</sup> Nghị quyết số 04-NQ/HU, ngày 15/3/2021 “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện Đơn Dương giai đoạn 2021-2025”; Nghị quyết số 12-NQ/HU, ngày 05/9/2022 về quản lý, khai thác, bảo vệ tài nguyên khoáng sản gắn bảo vệ môi trường, phân loại xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đến 2025, tầm nhìn 2030.

<sup>11</sup> Cấp quyền sử dụng đất ở đô thị từ năm 2020 đến tháng 3/2023 là 2.5308 ha/62 giấy, quyền sử dụng đất ở nông thôn và đất sản xuất nông nghiệp 362.5078 ha/1.380 giấy.

tác thông tin, tuyên truyền cổ động, biểu diễn nghệ thuật phục vụ các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng. Tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa lớn, thu hút sự quan tâm và tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân.

Khoa học công nghệ bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; xác định các sản phẩm có tiềm năng của địa phương để đầu tư nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ mới, tiên tiến vào quản lý, sản xuất, nhất là ứng dụng trong lĩnh vực nông nghiệp; tăng cường phối hợp với chuyên gia các viện, trường đại học trong nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ phát triển các sản phẩm chủ lực, lợi thế của địa phương.

### **5.2. Y tế; giáo dục; an sinh xã hội**

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 được triển khai quyết liệt, kịp thời; dịch bệnh được kiểm soát tốt. Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân thường xuyên được quan tâm; chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân từng bước được nâng lên. Thực hiện tốt lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân; tăng cường các hoạt động y tế dự phòng. Chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống các loại dịch bệnh nguy hiểm. Các Chương trình mục tiêu y tế được thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Giáo dục, đào tạo trong nửa nhiệm kỳ đạt được những kết quả tích cực<sup>12</sup>. Hệ thống trường, lớp các cấp học được xây dựng hoàn thiện. Chất lượng giáo dục từng bước ổn định và nâng cao. Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp tăng hàng năm, có xu hướng tăng cao.

Thực hiện tốt chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo; công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, chăm sóc người cao tuổi, bình đẳng giới; việc thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và bảo trợ xã hội triển khai đồng bộ, kịp thời, đúng quy định. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Các hộ nghèo được quan tâm, giúp đỡ, tạo điều kiện và từng bước cải thiện cuộc sống, từng bước vươn lên để thoát nghèo bền vững<sup>13</sup>. Các Chương trình chính sách đầu tư hỗ trợ cho vùng DTTS tiếp tục được triển khai thực hiện.

## **6. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế**

### **6.1. Bảo đảm quốc phòng, an ninh**

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

<sup>12</sup> Đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022 (phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt, phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 2, xóa mù chữ đạt mức độ 2. Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia 47/54 trường, đạt tỉ lệ 87% (tăng 03 trường so với đầu nhiệm kỳ); trong đó: MN: 12/15, TH: 20/21, THCS: 13/14, THPT: 2/4. Dự kiến đến cuối năm 2023 có 49/54 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 90,74%.

<sup>13</sup> Ước tính đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn huyện giảm còn 1,19%, trong đó hộ nghèo đồng bào dân tộc giảm còn 2,16%. Dự báo đến cuối năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn huyện giảm còn 0,9%; trong đó hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số giảm còn 1,51%.



các nhiệm vụ trọng tâm về công tác quốc phòng - an ninh, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc của địa phương trong tình hình mới. Triển khai, thực hiện tốt các nội dung, giải pháp tăng cường tiềm lực quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững mạnh; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp xã đảm bảo an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ đảm bảo số lượng, chất lượng theo phương châm “vững mạnh, toàn diện”. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt chỉ tiêu số lượng và chất lượng.

Chủ động phát hiện đấu tranh, ngăn chặn âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, các đối tượng chống đối chính trị, số hoạt động cực đoan trong tôn giáo, dân tộc, khiếu kiện phức tạp... An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện được đảm bảo. Lực lượng công an từ huyện đến các xã, thị trấn đã phối hợp chặt chẽ, tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; thường xuyên mở các đợt cao điểm trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, ma túy, tín dụng đen, tội phạm công nghệ cao... tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, tai nạn giao thông được kiểm chế, giảm trên cả 3 mặt.

Các ngành, các cấp đã chủ động tập trung xử lý, giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay tại cơ sở, xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Trên địa bàn huyện không có đơn thư đông người phức tạp.

## **6.2. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế**

Hoạt động đối ngoại, hội nhập và hợp tác quốc tế được chú trọng, đẩy mạnh, tạo môi trường thuận lợi huy động nguồn lực phát triển và nâng cao vị thế của địa phương. Tập trung thu hút các dự án đầu tư nước ngoài; quan tâm hỗ trợ doanh nhân, trí thức kiều bào về đầu tư và làm việc tại địa phương. Chú trọng tuyên truyền Hiệp định thương mại tự do và các thông tin để nâng cao năng lực hội nhập. Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận công nghệ tiên tiến, kiến thức về bán hàng thông minh, thương mại điện tử, kết nối giao thương, tìm kiếm thị trường xuất khẩu hàng hóa ...

## **7. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

### **7.1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Công tác tổ chức quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết, kết luận chuyên đề của các kỳ Hội nghị Trung ương (khóa XIII) từ Hội nghị Trung ương 3, 4 đến Hội nghị Trung ương 6; các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy; Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch 20-KH/TU của Tỉnh ủy Lâm Đồng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã được triển khai một

cách nghiêm túc, có chất lượng<sup>14</sup>. Bên cạnh việc tổ chức mở lớp quán triệt, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng còn được thực hiện lồng ghép thông qua các buổi sinh hoạt tư tưởng dưới cờ sáng thứ 2 hàng tuần tại các cơ quan đơn vị, trường học và thứ hai tuần đầu tháng tại các thôn, tổ dân phố; thông qua các lớp học bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ tại Trung tâm Chính trị huyện cho hàng nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ, đảng viên, đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội<sup>15</sup>. Năm 2020, huyện đã tổ chức Hội thi “*tìm hiểu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025*” đã tạo sức lan tỏa sâu rộng, đưa Nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống một cách hiệu quả, thiết thực hơn.

Các cấp ủy, tổ chức đảng và toàn thể đảng viên trong toàn đảng bộ huyện đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên thường xuyên nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, “tự soi, tự sửa” góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng, đảng viên. Đồng thời, khắc phục tình trạng “Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đơn Dương khoá XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Kế hoạch số 11-KH/TU, ngày 24/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Lâm Đồng. Ban Thường vụ Huyện uỷ đã chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch số 45-KH/HU ngày 15/02/2022 “về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, giai đoạn 2021 – 2025” và cụ thể hoá các nghị quyết, kết luận, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ và các cấp uỷ đảng tập trung bám sát quy chế làm việc, các nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Chú trọng đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng trong thực hiện hiện nhiệm vụ chính trị, đồng thời nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên; tiếp tục rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn tư cách ra khỏi đảng<sup>16</sup>. Cụ thể hoá các văn bản của Trung ương, Tỉnh uỷ về kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý các cấp.

Quan tâm công tác quy hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, luân chuyển, điều động cán bộ đảm bảo dân chủ, công khai, đúng quy định; cán bộ được điều động, luân chuyển phát huy

<sup>14</sup> Tổng số 106 lớp, với 21.943 lượt CBĐV, CCVC, đoàn viên, hội viên tham gia.

<sup>15</sup> Tổng số 35 lớp, với 2.014 học viên tham gia.

<sup>16</sup> Từ đầu nhiệm kỳ đến nay kết nạp 162 đảng viên, cho ra khỏi đảng và xoá tên 13 đảng viên.

năng lực, kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo tại cơ sở. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng luôn được các cấp uỷ đảng chú trọng thực hiện; kịp thời rà soát, xác minh, làm rõ và kết luận những trường hợp có vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay.

Tính đến ngày 31/03/2023, Đảng bộ huyện Đơn Dương có 44 TCCSĐ, giảm 01 TCCSĐ (*Chuyển giao chi bộ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn về Đảng bộ khối doanh nghiệp Trung ương*); trong đó có 30 chi bộ cơ sở và 14 Đảng bộ cơ sở (*10 Đảng bộ xã, thị trấn, 02 Đảng bộ lực lượng vũ trang, 01 đảng bộ đơn vị sự nghiệp và 01 Đảng bộ Cơ quan hành chính*); có 195 chi bộ trực thuộc 14 Đảng bộ cơ sở, trong đó: Lực lượng vũ trang có 12 chi bộ, đơn vị sự nghiệp 05 chi bộ, khối xã, thị trấn có 173 chi bộ, đơn vị cơ quan hành chính có 05 chi bộ. Có 104/104 chi bộ thôn, tổ dân phố có chi bộ độc lập. Có 92/195 chi bộ trực thuộc có chi ủy, trong đó 50/104 chi bộ thôn, tổ dân phố có chi ủy; 32/47 chi bộ trường học trực thuộc có chi ủy. Toàn Đảng bộ có 2.608 đảng viên, trong đó đảng viên nữ là 1.156, đảng viên dân tộc thiểu số là 312, đảng viên có đạo là 590.

### **7.2. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng**

Cấp uỷ, UBKT các cấp thực hiện tốt việc quán triệt, triển khai và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; kịp thời xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, vấn đề đột xuất đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng. Nội dung kiểm tra, giám sát bám sát chương trình và sự chỉ đạo của UBKT Trung ương, Tỉnh uỷ, tập trung thực hiện nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII), Chỉ thị số 05-CT/TW Bộ Chính trị, Chỉ thị số 10-CT/TW Ban Bí thư, công tác cán bộ, chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm, lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm, nổi cộm, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thực hiện các nguyên tắc của Đảng...; qua đó kịp thời chấn chỉnh những khuyết điểm, hạn chế, sai phạm, tạo sự chuyển biến tích cực mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, nhất là cấp uỷ các cấp, trước hết là người đứng đầu cấp uỷ, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của cấp uỷ đảng. Từ đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng. Ban Thường vụ Huyện uỷ thường xuyên chỉ đạo UBKT Huyện uỷ chủ động, đề xuất xây dựng kế hoạch, quy chế phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện uỷ, các ngành chức năng iễn khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát.

### **7.3. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội**

Công tác dân vận của hệ thống chính trị tiếp tục được quan tâm lãnh đạo triển khai thực hiện, hệ thống dân vận từ huyện đến cơ sở đã chủ động tham mưu

cho cấp ủy, phối hợp với chính quyền và các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đẩy mạnh thực hiện công tác dân vận gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị đạt nhiều kết quả thiết thực. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện về công tác dân vận<sup>17</sup>, gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; từ đó tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ, tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của Nhân dân, làm cho Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ của Nhân dân với Đảng và Nhà nước, làm chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện công tác dân vận trong hệ thống chính trị của huyện.

Việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, nhất là dân chủ ở địa bàn dân cư được thực hiện theo hướng thực chất, hiệu quả hơn; Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, tổ hòa giải ở cơ sở nhiều nơi hoạt động hiệu quả, phát huy được dân chủ trực tiếp của nhân dân tại địa bàn dân cư. Thực hiện dân chủ trong các cơ quan nhà nước có nhiều tiến bộ, nêu cao trách nhiệm người đứng đầu; Thực hiện dân chủ trong các doanh nghiệp được quan tâm nhiều hơn, cải thiện môi trường làm việc, phòng ngừa tranh chấp lao động, góp phần xây dựng quan hệ lao động ổn định, hài hòa và tiến bộ.

Tình hình dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng cơ bản ổn định, các chức sắc, tín đồ tôn giáo, bà con đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của pháp luật về hoạt động tôn giáo; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, sống tốt đời đẹp đạo, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh.

Công tác giám sát phản biện xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định số 217, 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị được các cấp ủy Đảng quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện một cách thường xuyên. Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở phối hợp tổ chức phản biện các chỉ thị, nghị quyết của huyện trên các lĩnh vực, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp huyện nhiệm kỳ 2020-2025. Công tác đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân được duy trì thường xuyên, được tổ chức từ huyện đến cơ sở và từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả, nội dung đối thoại

---

<sup>17</sup> Kế hoạch 03-KH/HU ngày 25/9/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phát động phong trào ngày chủ nhật xanh, sạch, đẹp; Kế hoạch số 11-KH/HU ngày 08/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị và phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2021 – 2025; Công văn số 213-CV/HU ngày 01/6/2021 của Huyện ủy về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua dân vận khéo giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 08-CT/HU ngày 29/4/2021 của Huyện ủy về tiếp tục lãnh đạo xây dựng, nhân rộng và nâng cao chất lượng khu dân cư kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 126-QĐ/HU ngày 30/11/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Đơn Dương...

liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, được Nhân dân quan tâm đồng tình ủng hộ.

Các phong trào thi đua yêu nước được quan tâm tổ chức phát động với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với từng thành phần xã hội, từng vùng và địa bàn dân cư. Triển khai các mô hình phân công cán bộ, đảng viên công chức, viên chức, người lao động tham gia hoạt động ra quân thực hiện “Ngày Chủ nhật xanh - sạch - đẹp” hàng tháng tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện”; mô hình trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh; mô hình khu dân cư kiểu mẫu; nhân rộng mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*”.

#### **7.4. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng**

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Huyện uỷ đã có những bước đột phá trong việc chỉ đạo đổi mới việc học tập, quán triệt, đa dạng hóa các hình thức, chú trọng hình thức học tập trực tuyến; nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp trong việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đồng chí bí thư cấp ủy trong việc trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng.

Đổi mới việc ban hành và thực hiện nghị quyết của Đảng, nhằm tạo thuận lợi nhất cho quá trình triển khai đưa chủ trương, đường lối của Đảng đi vào cuộc sống một cách nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả hơn. Đồng thời, nâng cao năng lực dự báo, đánh giá tình hình, năng lực cụ thể hóa để bảo đảm việc tổ chức thực hiện phải phù hợp với đặc điểm, với địa bàn, với từng đơn vị, cơ quan, tổ chức khác nhau; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đoàn kết trong Đảng.

Đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, Huyện uỷ luôn xem đây là nhiệm vụ then chốt trong đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. "Cán bộ nào thì phong trào đó"; để đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, Huyện uỷ đã xây dựng đội ngũ cán bộ xứng tầm, được bố trí đúng năng lực, sở trường, chuyên môn. Đồng thời đổi mới phong cách lãnh đạo và lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng, nói đi đôi với làm, làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát cơ sở, gắn bó với Nhân dân, thường xuyên kiểm tra, giám sát, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin vào công tác lãnh đạo.

#### **7.5. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền**

Lãnh đạo HĐND đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và giám sát những vấn đề quan trọng, bức xúc được cử tri quan tâm; kịp thời thể chế hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; tăng cường công tác giám sát, tiếp xúc cử tri, công dân, xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo. Công tác quản lý điều hành và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ngày càng

năng động, hiệu lực, hiệu quả. Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp đã có nhiều đổi mới trong việc ra Nghị quyết để quyết định những vấn đề quan trọng, bức xúc của địa phương; chất lượng các kỳ họp được nâng lên. Hoạt động giám sát của Ban Hội đồng nhân dân, của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tuân thủ đảm bảo theo các quy định của pháp luật.

Bộ máy chính quyền được sắp xếp, kiện toàn, năng lực quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả cao<sup>18</sup>. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức được quan tâm thường xuyên; trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, quản lý Nhà nước, chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ, lễ lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng lên.

Tăng cường công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền các cấp *“liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân”*. Triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản của Tỉnh về cải cách hành chính và chuyển đổi số<sup>19</sup>, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động lãnh đạo, quản lý, điều hành của cơ quan đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; xây dựng chính quyền số nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động cơ quan nhà nước phục vụ người dân và doanh nghiệp, đảm bảo người dân có thể tiếp cận, sử dụng dịch vụ thuận tiện mọi lúc, mọi nơi.

#### **7.6. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

Trên cơ sở các Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định và tinh thần chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực<sup>20</sup>, Huyện uỷ thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt đến toàn thể đội ngũ cán bộ chủ chốt của huyện, đồng thời ban hành nhiều văn<sup>21</sup> để chỉ đạo triển khai thực hiện

<sup>18</sup> Để chuẩn bị cho công tác Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, HĐND huyện giám 01 Phó Chủ tịch HĐND huyện nhiệm kỳ 2016- 2021; đã kiện toàn tập thể lãnh đạo UBND cấp xã, thị trấn nhiệm kỳ 2016 - 2021. Sau bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026: Đối với HĐND cấp huyện đồng chí Bí thư Huyện uỷ kiêm Chủ tịch HĐND; đối với cấp xã, thị trấn đã kiện toàn 06/10 xã, thị trấn là Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND

<sup>19</sup> Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ Lâm Đồng về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh uỷ Lâm Đồng về chuyển đổi số.

<sup>20</sup> Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về *“Tăng cường lãnh đạo, của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”*; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25 tháng 5 năm 2012 của BCH Trung ương Đảng khóa XI; Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 26/02/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Lâm Đồng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Chỉ thị số 25-CT/TU, ngày 06/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

<sup>21</sup> Kế hoạch số 13-KH/HU, ngày 24/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về khắc phục khuyết điểm theo Thông báo kết luận kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; Công văn số 1115-CV/HU, ngày 28/4/2020 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Công văn số 265-CV/HU, ngày 26/7/2021 của Ban Thường vụ

nghiêm túc, tiến hành phân công, giao trách nhiệm cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện phụ trách địa bàn để theo dõi, lãnh đạo kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực. Ngoài ra, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các các Tổ chức cơ sở Đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể các cấp triển khai, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện hàng năm. Qua đó, giúp cho các tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu, cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc về sự nguy hại của tệ tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giúp cho công tác lãnh đạo chặt chẽ, quản lý cán bộ, đảng viên sâu sát hơn, nêu cao tính nêu gương của đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, đi đầu trong đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Xác định đây là nhiệm vụ có tính cấp bách và lâu dài, góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Chỉ đạo UBND huyện tiếp tục thực hiện nghiêm các văn quy định, các biện pháp phòng chống tham nhũng như: Công khai, minh bạch trong các hoạt động quản lý của các cơ quan, đơn vị; xây dựng và thực hiện nghiêm các chế độ, định mức chi tiêu; xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; triển khai thực hiện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập hàng năm; đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán. Qua công tác kiểm tra, từ đầu nhiệm kỳ đến nay trên địa bàn huyện chưa có vụ việc nào nghiêm trọng liên quan đến trách nhiệm của cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện và cấp cơ sở phải xử lý vi phạm về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

### **III. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT:**

#### **1. Ưu điểm:**

Qua nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, mặc dù gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19; tuy

---

Huyện ủy "về việc chấn chỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng": Công văn số 265-CV/HU, ngày 26/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thực hiện Kết luận của Ban Bí thư và Tổng Bí thư - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 22-KH/HU, ngày 16/4/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TU "về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng"; Nghị quyết số 03-NQ/HU, ngày 04/02/2021 của Huyện ủy "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng: thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn huyện Đơn Dương"; Chỉ thị số 16-CT/HU, ngày 15/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án kinh tế, chức vụ tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện Đơn Dương"; Công văn số 565-CV/HU, ngày 13/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc "khắc phục hạn chế, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực"; Kế hoạch số 251/KH-UBND ngày 21/02/2022 của UBND huyện "thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022"; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện "thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023"; Kế hoạch số 92-KH/HU, ngày 27/3/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy "về thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023".

nhien, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và sự đồng thuận của Nhân dân, dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt; tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện đạt được nhiều kết quả tích cực; các hoạt động sản xuất kinh doanh phục hồi mạnh mẽ; phương án sản xuất đảm bảo an toàn, thích ứng trước diễn biến dịch bệnh Covid-19; các chương trình kinh tế trọng tâm và các công trình xây dựng trọng điểm được quan tâm triển khai thực hiện. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư từng bước đáp ứng nhu cầu xã hội; diện mạo nông thôn, nông nghiệp và đô thị có nhiều khởi sắc; các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, an sinh xã hội, văn hóa, thể thao... không ngừng phát triển đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân. Các hoạt động thu hút đầu tư được đẩy mạnh; nhiều doanh nghiệp đã quan tâm, đến khảo sát và đề nghị đầu tư các dự án trọng tâm trọng điểm trên địa bàn huyện. Duy trì các chỉ tiêu Chương trình xây dựng nông thôn mới và hướng tới đạt kiểu mẫu. Một số chỉ tiêu quan trọng đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đã hoàn thành và dự kiến hoàn thành vượt mức so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội giữ vững, ổn định. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ trên các lĩnh vực; triển khai thực hiện kịp thời các chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác xây dựng Đảng. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính; chấn chỉnh hoạt động công vụ, giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

## **2. Những hạn chế, khuyết điểm**

- Chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn hạn chế, thiếu tính bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu phát triển của huyện. Tỷ trọng cơ cấu ngành nông nghiệp vẫn chiếm tỷ lệ cao, trên 50%; cơ cấu ngành công nghiệp - xây dựng, dịch vụ chiếm tỷ trọng thấp. Việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quá trình sản xuất trong Nhân dân chưa đồng đều; việc liên kết theo chuỗi giá trị để nâng cao sức cạnh tranh về chất lượng và giá cả nông sản còn chậm và chưa bền vững; công nghiệp chế biến chậm phát triển, nhất là lĩnh vực chế biến tinh và sâu các nông sản chủ lực đặc hữu của địa phương. Tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp, Luật Đất đai, san lấp mặt bằng, khai thác khoáng sản trái phép còn xảy ra. Công tác lập quy hoạch của huyện và các xã, thị trấn còn chậm; một số dự án đầu tư, chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm còn chưa triển khai hoặc chậm triển khai do các khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, chậm trễ về thủ tục, quy trình, năng lực đơn vị tư vấn hạn chế, và tình hình trượt giá, khan hiếm vật liệu dẫn đến tiến độ thi công, giải ngân chưa đạt kế hoạch đề ra. Chưa phát huy hết hiệu quả, công năng các thiết chế văn hóa ở cơ sở; việc đầu tư cho công tác bảo tồn các di sản văn hóa còn hạn chế nhất định, chưa thúc đẩy được các hoạt động



sưu tầm, khai thác. Kết quả giảm nghèo ở một số địa phương chưa bền vững, đời sống một bộ phận nhân dân vùng đồng bào DTTS còn gặp nhiều khó khăn. Công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực còn hạn chế, sự phối hợp của một số cơ quan, đơn vị chưa chặt chẽ, thiếu hiệu quả. Công tác cải cách thủ tục hành chính tuy có chuyển biến nhưng chưa thực sự đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là tội phạm ma túy, tin dụng đen, đánh bạc, tội phạm công nghệ cao, gây rối trật tự công cộng, trọng án có chiều hướng gia tăng; tình trạng sử dụng ma túy, tai nạn giao thông vẫn còn nhiều yếu tố phức tạp. Tình hình vi phạm an ninh trật tự trong đối tượng thanh, thiếu niên đang có chiều hướng gia tăng.

- Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực ở một số địa phương, đơn vị chưa có sự chuyển biến rõ nét, vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm. Chưa phát huy tốt vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ cơ quan, đơn vị vẫn còn hạn chế.

- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức Đảng chuyển biến chưa mạnh, tính chủ động, sáng tạo chưa cao. Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy chưa phát huy tốt vai trò nêu gương; tự phê bình và phê bình có lúc, có nơi còn hình thức, chưa đi vào chiều sâu. Việc đổi mới nội dung sinh hoạt chi bộ một số nơi chưa được chú trọng, nội dung sinh hoạt chi bộ còn đơn điệu. Việc cung cấp thông tin, định hướng tư tưởng, dư luận xã hội, đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch còn hạn chế. Công tác tạo nguồn phát triển đảng viên ở một số TCCSĐ, nhất là ở địa bàn thôn, tổ dân phố, các đối tượng là thanh niên, vùng có đạo còn nhiều khó khăn. Nắm bắt tình hình nhân dân, tư tưởng, đời sống ở vùng đồng bào DTTS có lúc, có nơi chưa kịp thời; công tác kiểm tra, giám sát chỉ mới tập trung vào một số lĩnh vực, chưa đi sâu kiểm tra được nhiều lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh sai phạm, tiêu cực như: Xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, quản lý tài chính, tài sản, công tác tuyển dụng cán bộ... Vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội một số nơi hiệu quả chưa cao.

### **3. Nguyên nhân**

#### **3.1. Nguyên nhân ưu điểm**

Tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đã đoàn kết, thống nhất, chấp hành nghiêm quy chế làm việc và các nguyên tắc của Đảng; có nhiều đổi mới, sáng tạo, trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; phát huy vai trò, trách nhiệm, nêu gương của người đứng đầu, phân công rõ trách nhiệm, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm; chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đảm

bảo an sinh xã hội, tạo niềm tin trong cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân. Các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành chủ động triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII thành chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế.

### **3.2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm**

Ngoài những nguyên nhân khách quan do tác động của dịch bệnh Covid-19, biến đổi khí hậu, nguyên vật liệu, giá xăng dầu tăng cao..., còn có các nguyên nhân chủ quan như:

- Việc nghiên cứu chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở một số tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chưa sâu kỹ nên việc cụ thể hoá, triển khai thực hiện nghị quyết còn chung chung, chưa quyết liệt, thiếu sáng tạo. Khả năng, nắm bắt, xử lý tình huống phát sinh của lãnh đạo một số đơn vị, địa phương chưa linh hoạt, kịp thời.

- Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu một số cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là cơ sở còn hạn chế, chưa thực sự là hạt nhân chính trị. Vai trò người đứng đầu chưa được phát huy, thiếu năng động, sáng tạo, quyết liệt.

- Sự phối hợp giữa các cấp, ngành, địa phương đôi lúc chưa thường xuyên, đồng bộ, chặt chẽ. Công tác tham mưu của một số cơ quan, đơn vị, ban, ngành có lúc, có nơi còn hạn chế, lúng túng, chưa kịp thời. Tinh thần trách nhiệm một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức hạn chế, chưa dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện, phát hiện, xử lý vi phạm trên một số mặt chưa kịp thời, kiên quyết, triệt để.

## **IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

**1.** Phát huy tính năng động, sáng tạo, quyết liệt trong quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương; chủ động các nguồn lực, tiềm năng của địa phương, huy động các nguồn lực từ các cấp, các ngành, các tổ chức, các doanh nghiệp, đặc biệt là nguồn lực trong Nhân dân cho đầu tư phát triển. Kết hợp phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hóa và giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, giảm nghèo, nâng cao đời sống Nhân dân.

**2.** Đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên đảm bảo nguyên tắc, phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương; tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong các tổ chức đảng. Phát huy vai trò tiên phong gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện Nghị quyết của Đảng.

3. Phát huy sức mạnh tổng hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận xã hội; giải quyết kịp thời những bức xúc của Nhân dân; thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở, mở rộng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

4. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ. Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; chú trọng tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc; khuyến khích đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

5. Thường xuyên chăm lo xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; phát huy tính chủ động sáng tạo trong hoạt động của Nhà nước, phát huy vai trò vận động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị, tạo thành sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

## **Phần thứ hai**

### **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NỬA NHIỆM KỲ CÒN LẠI**

#### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Trong những năm tới, dự báo tình hình quốc tế, trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, sẽ có nhiều khó khăn, thách thức. Huyện có lợi thế so sánh về tiềm năng, đất đai, khí hậu, đội ngũ cán bộ công chức và Nhân dân trong huyện đoàn kết, đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, các chính sách của Nhà nước. Tình hình kinh tế - xã hội của huyện đạt được những kết quả tích cực, là điều kiện, động lực cho phát triển của giai đoạn tiếp theo.

Tuy nhiên, dịch bệnh truyền nhiễm, nhất là nguy cơ xuất hiện biến chủng mới Covid-19 lây lan nhanh hơn, phức tạp và nguy hiểm hơn; kinh tế có tốc độ tăng trưởng nhưng chưa đồng đều và bền vững; tác động bất lợi của thiên tai, biến đổi khí hậu. Bên cạnh đó âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch trong và ngoài nước, những hạn chế, tồn tại nếu không khắc phục kịp thời sẽ là lực cản cho sự phát triển, nhất là, năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh nền kinh tế còn thấp. Trước bối cảnh đó, đòi hỏi Đảng bộ huyện, các cấp chính quyền phải thể hiện quyết tâm chính trị cao nhất, tiếp tục nỗ lực phấn đấu, tranh thủ thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thử thách; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn trong quyết tâm hoàn thành và hoàn thành vượt mức, toàn diện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đã đề ra.

#### **II. MỤC TIÊU**

## 1. Mục tiêu chung

Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; đẩy mạnh thu hút đầu tư; huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, toàn diện, bền vững, đi đôi với phát huy các giá trị văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Tập trung rà soát, hoàn thiện các quy hoạch phù hợp với thực tế; triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch huyện Đơn Dương thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy nhanh thực hiện các dự án, các công trình trọng điểm, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, đô thị đồng bộ, hiện đại. Tiếp tục thực hiện Đề án thí điểm xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh, đô thị văn minh. Chú trọng các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần nhân dân. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, xã hội số. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ cương, tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### 2.1. Về kinh tế - xã hội

#### \* Lĩnh vực kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 đạt 8,4% (tốc độ tăng trưởng năm 2023 đạt 11,07%, năm 2024 đạt 9%, năm 2025 đạt 8,97%); trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 7,4%; khu vực công nghiệp, xây dựng tăng 10,1%; khu vực dịch vụ tăng 10%

- Cơ cấu kinh tế đến năm 2025 theo giá trị sản xuất: Nông, lâm, thủy sản 61,8%; công nghiệp, xây dựng 17,3%; dịch vụ 20,8% .

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 90,6 triệu đồng/người/năm.

- Thu ngân sách Nhà nước bình quân năm tăng 13,6%; trong đó thu thuế, phí bình quân hàng năm tăng 15,7%.

#### \* Lĩnh vực Văn hóa – xã hội

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 79,3%.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2025 dưới 1%.

- Phân đầu đến cuối năm 2025 tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm còn 0,9%, trong đó hộ đồng bào dân tộc còn 1,51% (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025).

- Đến năm 2025, giữ vững kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp; trên 94,4% trường đạt chuẩn quốc gia.

- Đến năm 2025, 100% số xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế, có từ 7,5 - 8 bác sĩ/vạn dân.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98% trở lên.

- Đến năm 2025, có 97% hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa; 99% thôn, tổ dân đạt chuẩn văn hóa; duy trì 100% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 100% thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh; 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

*\* Lĩnh vực môi trường*

- Đến năm 2025, 95% trở lên rác thải đô thị, trên 95% rác thải nông thôn được thu gom và xử lý; tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98% trở lên;

- Tỷ lệ độ che phủ rừng đến năm 2025 đạt trên 60%.

*\* Lĩnh vực xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*

Đến năm 2025, 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có 6/8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp công nghệ cao theo hướng thông minh. 100% thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

## **2.2. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh**

(1) Giữ vững ổn định an ninh chính trị và bảo đảm trật tự an toàn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh.

(2) Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm.

## **2.3. Chỉ tiêu xây dựng Đảng - hệ thống chính trị**

(1) Hàng năm có từ 90% trở lên các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị, trong đó có từ 25% cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể, cá nhân có sản phẩm cụ thể được đánh giá cấp độ “Đạt” theo yêu cầu.

(2) Hàng năm có 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(3) Hàng năm có 90% tổ chức chính quyền, mặt trận và đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(4) Phân đấu toàn Đảng bộ kết nạp từ 170 đảng viên trở lên.

# **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

## **1. Lĩnh vực kinh tế - xã hội**

### **1.1. Lĩnh vực kinh tế**

#### **1.1.1. Về phát triển nông nghiệp, nông thôn**

Lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ-HU ngày 06/10/2021 của Huyện ủy về việc “phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và

hiện đại giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Triển khai các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ để làm nòng cốt trong việc liên kết và hình thành mạng lưới phân phối, tiêu thụ sản phẩm. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các hộ nông dân liên kết với doanh nghiệp, hợp tác xã và thành lập mới doanh nghiệp trong nông nghiệp. Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể về sắp xếp, cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo lợi thế của từng địa phương để tạo ra sản phẩm nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao, đáp ứng thị trường, gia tăng thu nhập trên đơn vị diện tích, phát triển theo chuỗi giá trị, tăng cường liên kết trong sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh quảng bá, phát triển mạnh mẽ thương hiệu nông sản của địa phương và nhãn hiệu “Đà Lạt – kết tinh kỳ diệu từ đất lành”. Thực hiện quản lý, phát triển sản xuất nông nghiệp trong nhà kính, nhà lưới phù hợp quy hoạch và các tiêu chuẩn theo quy định của UBND tỉnh hướng tới nông nghiệp xanh, hài hòa, bền vững, thân thiện môi trường. Phát triển chăn nuôi phù hợp với lợi thế từng vùng, phù hợp quy hoạch và đáp ứng nhu cầu thị trường. Thực hiện các quy trình chăn nuôi tốt; phát triển các trang trại chăn nuôi tập trung, xử lý chất thải đảm bảo môi trường. Đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới hướng đến nông thôn mới kiểu mẫu. Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới; huy động hợp lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư; tập trung củng cố nâng cao các tiêu chí đã đạt, xây dựng lộ trình thực hiện các tiêu chí còn lại, đảm bảo thực chất không chạy theo thành tích; chú trọng thực hiện tiêu chí về phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, đảm bảo vệ sinh môi trường; đẩy mạnh xây dựng xã NTM kiểu mẫu. Xây dựng huyện Đơn Dương đạt chuẩn huyện NTM kiểu mẫu vào năm 2025.

#### *1.1.2. Về phát triển công nghiệp, xây dựng*

Triển khai kế hoạch về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 - 2025<sup>22</sup>. Trọng tâm là công nghiệp chế biến nông sản, công nghiệp phụ trợ ngành nông nghiệp; đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến sâu, chế biến tinh. Xây dựng chỉ tiêu hàng năm về tỷ lệ nông sản qua chế biến trước khi tiêu thụ và xuất khẩu. Thu hút đầu tư các dự án công nghiệp chế biến hàng nông, lâm sản, công nghệ sau thu hoạch, vật liệu mới. Triển khai các bước lập quy hoạch, thủ tục bán đấu giá nhà, đất công theo phương án đã được phê duyệt để có nguồn kinh phí

<sup>22</sup> Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 06- NQ/HU ngày 13/9/2023 của Huyện ủy về phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 33-CTr/HU ngày 28/10/2022 của Huyện ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về “phát triển công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

giải phóng mặt bằng tại Cụm Công nghiệp Ka Đô phục vụ thu hút đầu tư.

Trên cơ sở Quy hoạch nhiệm kỳ về phát triển ngành công nghiệp của huyện, rà soát, điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới của các xã phù hợp với tình hình hiện nay cũng như xu hướng phát triển đến năm 2030. Thực hiện dự án nghiên cứu, điều tra, đánh giá hoạt động ngành công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp nhằm định hướng, triển khai các kế hoạch, giải pháp phát triển các ngành nghề công nghiệp có thể phát triển gắn với vùng nguyên vật liệu tại huyện, cũng như nâng cao thu nhập của người dân, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa từ các thành phần kinh tế và nhân dân tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, phát triển đô thị, bảo đảm các mục tiêu phát triển, hài hòa giữa các địa phương và tăng hiệu quả liên kết vùng. Ưu tiên phân bổ các nguồn lực đầu tư các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XII, các công trình cấp bách phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình xây dựng nông thôn mới, công trình đã được phê duyệt trong danh mục đầu tư công trung hạn, hàng năm. Quản lý, khai thác có hiệu quả kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đã đầu tư. Thường xuyên rà soát, sửa chữa, nâng cấp các công trình hư hỏng, xuống cấp. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư công; có giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

### *1.1.3. Phát triển thương mại, du lịch và dịch vụ*

Tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống thương mại; tăng cường các chương trình hoạt động xúc tiến thương mại, tạo điều kiện cho doanh nghiệp của huyện tham gia hội chợ thương mại, giới thiệu, quảng bá, tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý thị trường chống và xử lý nghiêm việc kinh doanh trái phép, buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Cung ứng đầy đủ các mặt hàng thiết yếu cho Nhân dân. Mở rộng mạng lưới dịch vụ nông thôn, xây dựng các chợ nông thôn nhằm tạo điều kiện cho người sản xuất giao lưu buôn bán. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và Chương trình hàng Việt Nam chinh phục người Việt Nam”. Phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ đáp ứng đủ, kịp thời nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của xã hội, phát triển mạnh thương mại điện tử, phát triển các ngành dịch vụ, logistics dựa trên nền tảng số. Chú trọng việc xây dựng nhãn hiệu hàng hóa và chỉ dẫn địa lý đối với các loại sản phẩm đặc trưng của huyện. Tăng cường giới thiệu, quảng bá các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế về rau, hoa và sữa để phát triển thương hiệu nông sản của huyện và nhãn hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”.

Lãnh đạo và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 13/9/2021 của vụ Huyện ủy “về phát triển Thương mại - Dịch vụ - Du lịch giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”. Tập trung phát triển ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông; chú trọng quy hoạch và phát triển du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống; giữ gìn tôn tạo cảnh quan thiên nhiên để hình thành và phát triển các sản phẩm dịch vụ du lịch. Xây dựng các mô hình du lịch canh nông, du lịch sinh thái, tâm linh; tiếp tục khảo sát hỗ trợ xây dựng các làng nghề truyền thống, xây dựng mô hình các Khu dân cư đô thị xanh. Phát triển các loại hình dịch vụ viễn thông; đẩy mạnh phát triển công nghệ thông tin, ứng dụng các dịch vụ công nghệ thông tin trong đời sống kinh tế - xã hội. Phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ vận tải, tài chính ngân hàng và các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác.

#### *1.1.4. Quản lý, điều hành ngân sách*

Thực hiện tốt Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng “về việc phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả quản lý thu ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 – 2025”. Đồng bộ các giải pháp thu ngân sách; chú trọng khai thác các nguồn thu mới, thu hồi nợ đọng thuế; xử lý nghiêm các hành vi gian lận thuế. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Đề án chống thất thu thuế đối với hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, hoạt động kinh doanh chuyển nhượng bất động sản và hoạt động kinh doanh vận tải,... Đảm bảo cơ cấu thu, tăng thu trên lĩnh vực thuế, phí; phấn đấu vượt chỉ tiêu thu ngân sách hàng năm. Phấn đấu thực hiện phương án, lộ trình tự chủ ngân sách giai đoạn 2022 - 2026 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và phương án, lộ trình huyện đã xây dựng; triệt để thực hiện tiết kiệm chi ngân sách, chống lãng phí.

#### *1.1.5. Công tác quy hoạch, đầu tư và phát triển hạ tầng*

Triển khai có hiệu quả quy hoạch vùng trên cơ sở khai thác, phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng xã, thị trấn, đáp ứng yêu cầu về xây dựng khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn; tăng cường liên kết, liên vùng giữa các xã, thị trấn để tạo ra sự đồng bộ chung của nền kinh tế huyện. Phát triển mạnh đô thị, liên kết đô thị với nông thôn, tạo động lực cho các vùng; xây dựng 2 thị trấn và các trung tâm xã hiện đại, văn minh. Tăng cường lãnh đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 13/9/2021 của Huyện ủy “về phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Tiếp tục đơn đốc triển khai quyết liệt Kế hoạch số 502/KH-UBND ngày 01/4/2022 của UBND huyện “về việc lập lại lộ giới, trật tự xây dựng và trật tự đô thị trên địa bàn huyện”.

Thực hiện tốt công tác thu hút đầu tư nhằm khai thác, tận dụng tối đa tiềm năng, lợi thế sẵn có, tạo nguồn lực, động lực phát triển kinh tế - xã hội của huyện



và xây dựng Chương trình nông thôn mới. Trong đó ưu tiên thu hút các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đến khảo sát, đầu tư các công trình, dự án trọng điểm của huyện đã xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện và các công trình dự án trong Kế hoạch 1811/KH-UBND ngày 11/10/2021 của UBND huyện về thực hiện các giải pháp thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) trên địa bàn huyện Đơn Dương.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để sớm khởi công một số công trình trọng điểm của huyện. Chú trọng đánh giá năng lực nhà đầu tư; kiên quyết thu hồi dự án chậm tiến độ, nhà đầu tư không đủ năng lực. Tăng cường hoạt động tiếp xúc, gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo huyện với doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, thế mạnh và công khai các dự án kêu gọi đầu tư, chính sách ưu đãi nhằm thu hút đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm của huyện.

#### *1.1.6. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể*

Khuyến khích khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân, hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác nhất là các tổ chức trong các lĩnh vực, chế biến, sơ chế, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh; đẩy mạnh thông tin, truyền thông, giải quyết nhanh thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX tiếp cận thông tin về kế hoạch đầu tư phát triển và các chính sách ưu đãi đầu tư của huyện, tiếp cận thị trường xuất khẩu, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế...với mục tiêu là tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đầu tư kinh doanh. Chú trọng phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp với nhiều hình thức liên kết, hợp tác đa dạng, hình thành các chuỗi giá trị gắn sản xuất với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

### **1.2. Phát triển văn hóa, xã hội**

#### *1.2.1. Về văn hóa, giáo dục - đào tạo; khoa học công nghệ*

Quan tâm xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; tiếp tục bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, văn hóa vật thể và phi vật thể các dân tộc, văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng, phát huy giá trị, bản sắc văn hóa các dân tộc Tây nguyên gắn với phát triển du lịch, dịch vụ. Quản lý tốt các hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật; phát huy, sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao đặc biệt là ở vùng nông thôn. Tiếp tục thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, nâng cao thành tích các môn thể thao trọng điểm, xây dựng, nhân rộng các hình mẫu gia đình văn minh, hạnh phúc.

Tập trung đổi mới, tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ hiệu quả, chất lượng giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu xã hội. Nâng cao năng lực nghiên cứu, giảng dạy trong các cơ sở giáo dục. Quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát huy tốt nhất tiềm năng, kỹ năng sống, khả năng sáng tạo, trau dồi lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống tốt đẹp, giáo dục tình yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tích cực, lành mạnh, trách nhiệm và làm việc hiệu quả cho học sinh; tăng cường công tác phòng chống bạo lực, tệ nạn xã hội xâm nhập học đường; duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; tăng cường công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xoá mù chữ. Thực hiện tốt Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Chú trọng thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 67-KH/HU ngày 03/11/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đào tạo, phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đến năm 2025 và định hướng 2030. Tăng cường triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển giao các công nghệ mới, tiên tiến; đẩy mạnh hợp tác, liên kết với các viện, trường, doanh nghiệp khoa học công nghệ góp phần nâng cao năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

#### *1.2.2. Về y tế: đảm bảo an sinh, công bằng xã hội*

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết hội nghị Trung ương 6 (khóa XII) về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Chủ động, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh. Đẩy mạnh đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao ý thức và xây dựng cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp, thân thiện với môi trường; Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; tăng cường y tế dự phòng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện hiệu quả đề án xã hội hóa trên lĩnh vực y tế.

Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững theo các tiêu chí của Thủ tướng Chính phủ về ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều, ưu tiên nguồn lực phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn; có giải pháp tích cực, cụ thể giúp đỡ các hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững. Chú trọng giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động; mở rộng diện bao phủ, nâng cao hiệu quả hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Thực hiện hiệu quả các chính sách bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em; phát triển thanh niên. Chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

### ***1.3 Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu***

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao năng lực phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai. Thực hiện tốt công tác dự báo, cảnh báo, kịp thời khắc phục hậu quả thiên tai. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng và xử lý các loại hóa chất, chất thải gây ô nhiễm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sạch, bảo vệ đa dạng sinh học và môi trường sinh thái, thực hiện hiệu quả quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 -2030.

Chú trọng đưa hoạt động phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong khai thác, sử dụng tài nguyên, đất, nước, rừng, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch khai thác tài nguyên khoáng sản phù hợp; đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực này để có giải pháp quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả. Tập trung thực hiện trồng rừng, trồng cây phân tán, trồng cây nhân dân, chú ý chọn lựa các loại cây phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng, dễ chăm sóc, quản lý, đạt tỷ lệ sống cao, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp thân thiện, bền vững.

## **2. Đảm bảo quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế**

### **2.1. Về quốc phòng - an ninh; nội chính**

Thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; tăng cường củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc. Tập trung chỉ đạo diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã cho 02 xã, 01 thị trấn trong năm 2023 (Lạc Xuân, Lạc Lâm, Dran) và diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2024 đạt kết quả. Triển khai công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ hàng năm đúng luật, đảm bảo chỉ tiêu toàn huyện. Chỉ đạo các xã, thị trấn, đơn vị tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng đơn vị dự bị động viên. Tổ chức giáo dục, bồi dưỡng kiến thức QPAN cho các đối tượng theo đúng kế hoạch. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật chất sẵn sàng ứng phó các sự cố thiên tai, dịch bệnh, phòng chống cháy nổ, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn huyện.

Tiếp tục giữ vững ổn định về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; chủ động nắm tình hình, đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập; đẩy mạnh thực hiện Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là triệt phá các băng nhóm tội phạm có tổ chức. Nâng cao chất lượng hoạt động các cơ quan tư pháp, thi hành án trong công tác điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao

thông trên cả ba mặt. Nâng cao hiệu quả công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; đề cao trách nhiệm lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để phát sinh điểm nóng; xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

## ***2.2. Về hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế***

Tiếp tục thực hiện hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của chính quyền đối với các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đổi mới hình thức và nội dung công tác ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại, nâng cao hiệu quả quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu hình ảnh, con người, sản phẩm, thế mạnh của địa phương. Tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài, đẩy mạnh thu hút nguồn đầu tư nước ngoài vào các lĩnh vực có lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống nhân dân. Tăng cường đối ngoại nhân dân; vận động kiều bào ở nước ngoài về đầu tư tại huyện nhà.

## **3. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị**

### ***3.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng***

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chính trị, tư tưởng; tiếp tục chỉ đạo, tuyên truyền sâu rộng Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch 20-KH/TU của Tỉnh ủy Lâm Đồng, Kế hoạch số 36-KH/HU, ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị, bằng các nội dung, hình thức phù hợp, hiệu quả, đi vào chiều sâu, nhằm nâng cao nhận thức, tự giác làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục khẳng định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng xuyên suốt cả nhiệm kỳ và là nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng, là nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả công tác nắm bắt dư luận xã hội; chú ý đến những lĩnh vực nhạy cảm, những địa bàn phức tạp; tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; xác định công tác tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng, luôn đi trước một bước, từ đó tăng cường đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

### ***3.2. Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức***

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, XII) và Kết luận 21-KL/TW (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái

về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” gắn với thực hiện học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh và Quy định 47 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 07-QĐ/HU, ngày 02/7/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng về yêu cầu, nội dung, nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức Đảng trong xây dựng, tu dưỡng và rèn luyện đạo đức, phương pháp, tác phong, văn hóa Đảng.

### ***3.3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng***

Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; bám sát quy chế làm việc, nguyên tắc, quy trình của Đảng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ, phát huy dân chủ, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Tăng cường củng cố và xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trong giai đoạn mới theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về “*tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới*” và Kế hoạch số 84-KH/HU, ngày 02/02/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, đồng bộ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

### ***3.4. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng đội ngũ cán bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ***

Tiếp tục xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng. Tạo môi trường, khuyến khích cán bộ, đảng viên đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; nâng cao trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; đánh giá tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thông qua sản phẩm, hiệu quả công việc. Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; chú trọng tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ; chống lạm chức, lạm quyền và chạy

chức chạy quyền theo Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị; ngăn chặn đẩy lùi những tiêu cực trong công tác cán bộ.

Thực hiện nghiêm Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/2/2021 của Bộ Chính trị “Về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng” nhằm phục vụ cho công tác bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ và công tác phát triển đảng viên mới. Phối hợp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến vấn đề chính trị nội bộ của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các quy định về nhiệm vụ của đảng viên, công tác quản lý đảng viên ở nước ngoài.

### ***3.5. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng***

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá và hàng năm. Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, Ủy ban kiểm tra các cấp trong công tác kiểm tra, giám sát. Chú trọng kiểm tra, giám sát các nghị quyết của Đảng có ảnh hưởng quan trọng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, những lĩnh vực, địa bàn phức tạp, dễ xảy ra tiêu cực, vi phạm.

Các cấp uỷ đảng, Ủy ban kiểm tra từ huyện đến cơ sở tăng cường công tác nắm tình hình, tổ chức quản lý hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên để kịp thời phát hiện, ngăn chặn những khuyết điểm, sai phạm; tiến hành kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm để xử lý nghiêm minh, đúng quy định của Đảng. Nâng cao chất lượng giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật Đảng.

Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện quy chế phối hợp để có sự điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn. xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra của Đảng theo hướng chuyên nghiệp hoá, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

### ***3.6. Công tác Dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội***

Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; kịp thời nắm tình hình, tăng cường tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, kịp thời đề xuất, kiến nghị với cấp uỷ chính quyền xem xét, giải quyết. Phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Tăng cường giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước ngay từ cơ sở.

Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hoá hình thức tập hợp, hướng về cơ sở, tổ chức

các hoạt động, phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, giảm nghèo; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Phát huy vai trò MTTQ và các đoàn thể trong xây dựng Đảng, chính quyền. Thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Phát huy dân chủ, tranh thủ ý kiến các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội đối với các chủ trương phát triển mới của địa phương.

Đẩy mạnh, phát huy hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, chú trọng phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với cuộc vận động xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh; quan tâm xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, “*Dân vận khéo*” tiêu biểu tạo sức lan tỏa trong các địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là địa bàn khu dân cư. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất, tạo phong trào thi đua sôi nổi, quyết tâm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

### ***3.7. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền***

Tăng cường hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, tiếp tục lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ họp và phát huy vai trò của HĐND các cấp trong ban hành cơ chế, chính sách; đa dạng các hoạt động tiếp xúc cử tri thực hiện tốt chức năng giám sát, thẩm định. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Ưu tiên nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số nhằm xây dựng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số theo Kế hoạch. Mở rộng dân chủ đi đôi với tăng cường, giữ vững kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát quyền lực, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hóa công vụ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/HU ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy “về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện chế độ công vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện”.

### ***3.8. Công tác, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực***

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh, huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, chú trọng tuyên truyền đi vào chiều sâu, có trọng tâm, có định hướng. Phát huy vai trò, trách nhiệm, tính gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm minh các hành vi

tham nhũng, những nhiễu, tiêu cực và trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách, quản lý, xem đây là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, lâu dài trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Đ/c Nguyễn Trọng Ánh Đông - UVBTV TU-  
Trưởng BTC TU, phụ trách huyện,
- Các Cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy,
- Thường trực HU, HĐND- BND, UBMTTQVN huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các Cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Lưu VPHU.

**T/M HUYỆN ỦY**  
**BÍ THƯ**



**Trương Văn Tùng**





**BẢNG 1: BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KTXH  
GIAI ĐOẠN 2020 – 2023**

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	ƯỚC THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2020-2023	MỤC TIÊU NQĐH	DỰ ƯỚC ĐẾN 2025
<b>I</b>	<b>Về phát triển kinh tế</b>				
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất	%	8,0	7,6	8,4
	- Khu vực nông lâm thủy	%	6,9	6,8	7,4
	- Khu vực công nghiệp - xây dựng	%	11,3	9,3	10,1
	- Khu vực thương mại - dịch vụ	%	8,8	9,4	10,0
2	Cơ cấu kinh tế				
	- Khu vực nông lâm thủy	%	62,7	48,3	61,8
	- Khu vực công nghiệp - xây dựng	%	16,8	15,4	17,3
	- Khu vực thương mại - dịch vụ	%	20,5	36,3	20,8
3	Thu nhập bình quân đầu người	tr.đồng	72	Trên 120	90,6
4	Tổng thu ngân sách nhà nước	%	18,2	11-12	13,6
	Thu thuế, phí	%	18,8	12-14	15,7
<b>II</b>	<b>Về Văn hóa - Xã hội</b>				
5	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,02	Dưới 1,0	Dưới 1,0
6	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	78,3	47,5 - 48	79,3
	Trong đó: tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng cấp, chứng chỉ	%	29,45	40	29,75
7	Tỷ lệ thất nghiệp	%	0,46		0,46
	Trong đó khu vực thành thị	%	0,54		0,54

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	ƯỚC THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2020-2023	MỤC TIÊU NQĐH	DỰ UƯỚC ĐẾN 2025
8	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm	%	1,19		0,90
	Trong đó hộ nghèo đồng bào DTTS	%	2,16		1,51
9	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	90,74	Trên 94,4	Trên 94,4
10	Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	%	100	100	100
	Số bác sĩ/vạn dân	bác sĩ	5,79	7,5-8	7,5-8
	Số giường bệnh/vạn dân	Giường bệnh/vạn dân	12,75	24-25	14,8
11	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa	%	96	97	97
	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa	%	99	98	99
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới	%	100	100	100
	Tỷ lệ thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh	%	0	100	100
12	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%	97	98	98
	Xã, thị trấn có trung tâm văn hóa - thể thao	%	100		100
	Thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	%	100		100
13	Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân	%	95,06	98	98
<b>III</b>	<b>Về môi trường</b>				
14	Tỷ lệ che phủ rừng	%	59,5	Trên 60	Trên 60

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	ƯỚC THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2020-2023	MỤC TIÊU NQĐH	DỰ ƯỚC ĐẾN 2025
15	Tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom và xử lý	%	93,5	95	95
	Tỷ lệ rác thải nông thôn được thu gom và xử lý	%	93,5	Trên 95	Trên 95
16	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh	%	96	98	98
	Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	96,15	98	98
	Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	50		51
<b>IV</b>	<b>Về xây dựng nông thôn mới</b>				
17	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	25		100
	Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	%	75	62,5	75
	Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	%	0		25
18	Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia	%	Trên 99		Trên 99
<b>V</b>	<b>Về xây dựng Đảng</b>				
19	Kết nạp đảng viên	Đảng viên	162		332